UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 276 /UBND-TP V/v tăng cường thực hiện công tác chuẩn TCPL và báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Quyết định số 25[1]	*Lục Ngạn, ngày 06 tháng 03 năm 2024*

Kính gửi:
- Phòng Tư pháp;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 687/UBND-NN ngày 06/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024; Công văn số 298/STP-PB&TDTHPL ngày 4/3/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật.

Thời gian qua công tác chuẩn tiếp cận pháp luật đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm tổ chức thực hiện tại các xã, thị trấn và đạt được nhiều kết quả góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Tuy nhiên công tác chuẩn tiếp cận trên địa bàn vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như: Một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quan tâm đến các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật; hiệu quả thực hiện một số tiêu chí xây dựng chuẩn tiếp cận pháp luật cấp xã đạt chưa cao; việc thiết lập hồ sơ, công tác tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật của một số đơn vị còn hạn chế; việc bố trí kinh phí dành cho công tác hòa giải ở cơ sở nhiều địa phương chưa được quan tâm kịp thời. Để tiếp tục tăng cường thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu:

1. UBND các xã, thị trấn

- Tăng cường phổ biến, quán triệt và đẩy mạnh công tác truyền thông về tiếp cận pháp luật để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng công tác xây dựng, đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đối với những xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 tiếp tục bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đạt hiệu quả và mục tiêu đề ra.

- Tiếp tục rà soát các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật; rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu để tiếp tục duy trì và xây dựng có hiệu quả các tiêu chí, chỉ tiêu đã đạt. Có kế hoạch thực hiện các giải pháp để khắc phục những tiêu chí, chỉ tiêu chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tập trung chỉ đạo,

[1] Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Thường xuyên phối hợp, kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị thuộc phạm vi trách nhiệm của Phòng Tư pháp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khác để được phối hợp, hướng dẫn giải quyết kịp thời.

- Chủ động, tích cực triển khai việc thực hiện nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức phụ trách các tiêu chí, chỉ tiêu chuẩn tiếp cận pháp luật; thiết lập hồ sơ và tập hợp tài liệu kiểm chứng các tiêu chí, chỉ tiêu đúng theo quy định; quan tâm bố trí kinh phí cho hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định; triển khai xây dựng và thực hiện hiệu quả các mô hình điểm về hòa giải ở cơ sở, phổ biến giáo dục pháp luật; phối hợp với cơ quan liên quan trong sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch đảm bảo số lượng, tiêu chuẩn. Đối với những xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 tiếp tục chỉ đạo bám sát vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả.

- Báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư 09/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp gửi về Phòng Tư pháp **trước ngày 8/4/2024** để tổng hợp báo cáo theo quy định *(có Phụ lục gửi kèm).*

2. Phòng Tư pháp

- Tham mưu triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch được giao tham mưu, theo dõi thực hiện đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật tại cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn xây dựng, đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Phòng Tư pháp, thành viên Hội đồng đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật huyện tham mưu, tư vấn cho Chủ tịch UBND huyện xem xét, công nhận cấp xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo khách quan, chính xác.

- Đôn đốc, tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư 09/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp đúng thời gian quy định.

Yêu cầu Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- CT, các PCTUBND huyện;
- Như trên (T/h);
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Chu Văn Trọng

PHỤ LỤC
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP
(Kèm theo Công văn số /UBND-TP ngày /3/2024 của Chủ tịch UBND huyện)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTG VÀ THÔNG TƯ SỐ 09/2021/TT-BTP

1. Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện (Biểu mẫu số 01)

b) Quán triệt, tập huấn, truyền thông, xây dựng và phát hành tài liệu kỹ năng, nghiệp vụ về đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (số lượng và hình thức truyền thông đã thực hiện).

- Quán triệt, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (số lượng lớp tập huấn, nội dung, thành phần, cơ quan chủ trì tổ chức).

- Biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn kỹ năng và các tài liệu về lĩnh vực pháp luật liên quan đến các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

c) Kiểm tra, khảo sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

d) Nguồn lực thực hiện.

- Phân công đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

- Kinh phí thực hiện: Nêu rõ mức kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm; kinh phí từ Chương trình từ mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 bố trí cho công tác đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật của từng cấp tỉnh, huyện, xã.

- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Nêu rõ các hình thức, hoạt động huy động nguồn lực trong xã hội (con người và kinh phí) triển khai công tác đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; mức kinh phí huy động được.

(Biểu mẫu số 02)

2. Kết quả đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật

- Xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xã đạt chuẩn tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; xã, thị trấn bị

thu hồi hoặc hủy bỏ quyết định công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Biểu mẫu số 03, 04).

- Các mô hình, giải pháp, sáng kiến đã được áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật nói chung và các mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hiệu quả nói riêng tại xã, thị trấn (Biểu mẫu số 06).

- Đánh giá tác động, hiệu quả của việc đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, thuận lợi

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế

2.2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân từ thực tiễn (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

b) Nguyên nhân từ các quy định về đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Một số bài học kinh nghiệm

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng

2. Nhiệm vụ và giải pháp

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Lưu ý:
- Mốc thời gian thông tin, báo cáo: Tính từ ngày 22/7/2021 đến ngày 31/3/2024.
- Thời hạn gửi Báo cáo sơ kết về Phòng Tư pháp: Trước ngày 8/4/2024.

BIỂU MẪU PHỤC VỤ SƠ KẾT 02 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTG VÀ THÔNG TƯ 09/2021/TT-BTP

1. Biểu mẫu số 01: Các văn bản hướng dẫn triển khai công tác đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đã ban hành

STT	**Văn bản** *(Ghi rõ số ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, nội dung trích yếu văn bản)*
1	
…	

2. Biểu mẫu số 02. Thống kê kinh phí triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật

Đơn vị: Triệu đồng

	Năm 2021			**Năm 2022**			**Năm 2023**		
STT	**Ngân sách nhà nước thường xuyên**	**Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**	**Kinh phí xã hội hóa (nếu có)**	**Ngân sách nhà nước thường xuyên**	**Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**	**Kinh phí xã hội hóa (nếu có)**	**Ngân sách nhà nước thường xuyên**	**Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**	**Kinh phí xã hội hóa (nếu có)**
Cấp tỉnh									
Cấp huyện									
Cấp xã									

3. Biểu mẫu số 03: Kết quả xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và đạt tiêu chí "Tiếp cận pháp luật" trong Bộ Tiêu chí quốc gia xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là xã đạt tiêu chí TCPL nâng cao)

Stt	**Năm**	**đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**	**đạt tiêu chí TCPL nâng cao**	**Ghi chú**
1	2022			
2	2023			

Lưu ý: Đạt mức nào đánh dấu X vào ô tương ứng

4. Biểu mẫu số 04: xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Stt	Năm	Chưa đạt	Nguyên nhân
1	2022		Tổng số điểm của các tiêu chí đạt dưới 80 điểm
			Số điểm của từng tiêu chí đạt dưới 50% số điểm tối đa (nêu rõ tiêu chí nào?)
			Trong năm đánh giá, có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
2	2023		Tổng số điểm của các tiêu chí đạt dưới 80 điểm
			Số điểm của từng tiêu chí đạt dưới 50% số điểm tối đa (nêu rõ tiêu chí nào)
			Trong năm đánh giá, có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Xã, thị trấn chưa đạt phân tích rõ biểu này

6. Biểu mẫu số 06: Các mô hình, giải pháp, sáng kiến trong triển khai các tiêu chí tiếp cận pháp luật

STT	Tên mô hình, giải pháp, sáng kiến	Nội dung chính của mô hình, giải pháp, sáng kiến	Địa bàn áp dụng	Đã có văn bản hướng dẫn nhân rộng	Đã được khen thưởng
I	**Phổ biến, giáo dục pháp luật**				
1					
2					
…					
II	**Hòa giải ở cơ sở**				
…					
III	**Khác**				
…					